

Số: 124/QĐ-THPH

Phong Hải, ngày 27 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng trong
trường Tiểu học Phong Hải

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC PHONG HẢI

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị xã Quảng Yên;

Căn cứ kế hoạch số 88/KH-THPH ngày 20 tháng 8 năm 2024 của trường Tiểu học Phong Hải nhiệm vụ năm học 2024-2025 và tình hình thực tiễn của trường;

Xét đề nghị của Công đoàn trường Tiểu học Phong Hải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, học sinh trong trường Tiểu học Phong Hải năm học 2024-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn, cá nhân chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Lan

QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2024-2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 124/QĐ-THPH ngày 27 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng trường Tiểu học Phong Hải)

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 số 06/2022/QH15 ngày 16/7/2022 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 48/2023/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 15/9/2023 của Chính phủ bổ sung nguyên tắc về tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng 2022;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị xã Quảng Yên;

Căn cứ Nghị định 90/2020/NĐ-CP về quy định đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và Nghị định 48/2023/NĐ-CP, ngày 17/7/2023 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020 về quy định đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức

Căn cứ kế hoạch số 88/ KH-THPH ngày 20 tháng 8 năm 2024 về Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của nhà trường;

Sau khi thống nhất với Hội đồng thi đua, khen thưởng và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Phong Hải, Hội đồng thi đua thống nhất quy định công tác thi đua, khen thưởng như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích yêu cầu

Văn bản này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền thi đua, khen thưởng và hướng dẫn chi tiết việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của trường Tiểu học Phong Hải.

Mục tiêu của thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể tiếp tục phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của giáo dục địa phương. Khen thưởng còn nhằm mục đích tôn vinh những giá trị lao động, là hình thức nhà trường ghi nhận những cống hiến về công sức, trí tuệ của tập thể và cá nhân có thành tích vượt bậc. Thi đua, khen thưởng là tạo ra động lực mới trong lao động của mọi mặt công tác, những công lao,

thành tích của đơn vị và cá nhân đạt được sẽ được đơn vị ghi nhận nhằm khuyến khích, động viên mọi người tiếp tục hăng hái, phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của nhà trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ, bộ phận trong nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Nguyên tắc thi đua và khen thưởng được Căn cứ Điều 5 Luật Thi đua Khen thưởng 2022 quy định về nguyên tắc thi đua, khen thưởng như sau:

1. Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;
- b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;

c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;

d) Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể trực tiếp lao động.

3. Bảo đảm bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng."

Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị xã Quảng Yên cụ thể:

Như vậy, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua Khen thưởng 2022 quy định thì một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

Chương II

TIÊU CHUẨN VÀ CÁC DANH HIỆU KHEN THƯỞNG

Điều 4. Tiêu chuẩn chung

Tập thể và cá nhân được khen thưởng phải đạt các tiêu chuẩn chung sau đây:

1. Phải hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao. Đủ ngày, giờ công lao động, tích cực trong công việc.

2. Có sáng kiến, cải tiến trong công tác, trong nghiệp vụ chuyên môn.
3. Chất lượng và hiệu quả lao động kì sau phải cao hơn kì trước.
4. Thực hiện đúng nội quy, quy chế của đơn vị, ngành và chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.
5. Cá nhân được khen thưởng phải là nhân tố tích cực, gương mẫu, điềm sáng noi gương, được mọi người trong nhà trường tín nhiệm.
6. Không có đơn thư khiếu nại của nhân dân, phụ huynh và phản ánh của chính quyền địa phương.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể cho từng danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Danh hiệu lao động tiên tiến

Xét một lần vào cuối năm học, do Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường đề nghị, chủ tịch UBND thị xã quyết định công nhận và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, điển hình trong phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện tốt phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở và các phong trào khác của ngành, các cấp phát động; có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Cá nhân, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao, đạt năng suất chất lượng như: thực hiện đúng, đủ chương trình, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy định của ngành.

Đối với giáo viên: soạn bài, chấm bài, lên lớp, kiểm tra đánh giá học sinh, sử dụng và làm mới đồ dùng dạy học, hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo quy định; giảng dạy đạt chất lượng tốt trong cả năm học, đạt kết quả cao qua các kỳ hội giảng, thao giảng, cuộc thi giao lưu từ cấp trường trở lên, được đồng nghiệp đánh giá xếp loại và ghi nhận. Xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, thực hiện tốt công tác phối hợp giáo dục học sinh trong và ngoài nhà trường.

Đối với nhân viên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có tinh thần tương trợ đồng nghiệp; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ; có ý thức trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động. Sẵn sàng tham gia các công việc của nhà trường khi được BGH, các tổ chức trong trường huy động. Nghiêm túc thực hiện nội quy, tiếp và giải quyết công việc, không được gây phiền hà với phụ huynh.

c. Kết quả đánh giá giáo viên theo theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức cuối năm phải đạt từ loại Khá trở lên hoặc loại Khá trở lên theo chuẩn hiệu trưởng.

d) Đảm bảo ngày giờ công lao động và hội họp theo quy định:

- Nghỉ có việc riêng nhờ đồng nghiệp giảng dạy phải có giấy phép gửi trước BGH 02 ngày có chữ kí người dạy giúp.
- Nghỉ ốm 03 ngày trở lên phải có giấy nghỉ ốm của bệnh viện;
- Được nghỉ theo chế độ quy định; Hiếu: được nghỉ 03 ngày liền kề; Hỷ: Cưới con được nghỉ 02 ngày, cưới bản thân được nghỉ 03 ngày
- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” nếu đảm bảo các tiêu chuẩn trên.

e) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên (không tính thời gian nghỉ Lễ, Tết,...), bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở

Xét một lần vào cuối năm cho các cá nhân đạt 2 tiêu chuẩn quy định tại Điều 4, Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ.

Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng quy định như sau: “Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;
 2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.”
- Như vậy sẽ có 2 trường hợp đủ điều kiện xét, công nhận CSTĐCS. Cụ thể:

* Trường hợp 1: $CSTĐCS(1) = LDTT + HTSXNV$ (Không cần sáng kiến)

* Trường hợp 2: $CSTĐCS(2) = LDTT + HTTNHV + 1 SKKN$

3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được bình xét hàng năm, chỉ xét chọn tối đa 01 cá nhân xuất sắc, tiêu biểu nhất trong những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và phải nêu được thành tích, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến lề lối làm việc, có số liệu, hiệu quả cụ thể, có phạm vi ảnh hưởng tốt trong toàn tỉnh.

*Khi bình chọn các danh hiệu thi đua, ***nhất thiết phải căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ, mức độ chấp hành nội quy, quy chế cơ quan, kết quả và hiệu quả thực tế cá nhân đã đạt được trong cả một năm học***. Do đó, những thành tích đã được khen đột xuất, những danh hiệu được công nhận trong các hội thi, giao lưu, các hoạt động phong trào, ... của cá nhân, được xem như yếu tố bổ sung khi xét duyệt, đề nghị hình thức khen thưởng tổng kết cuối năm học (yếu tố ưu tiên theo thứ tự như sau: GV dạy giỏi (*GVCN giỏi, TPT giỏi, nhân viên giỏi*) theo cấp, có bồi dưỡng học sinh năng khiếu và có giải, có giải khi tham gia các hoạt động phong trào

của trường, thị xã, tỉnh phát động, thành tích của lớp (*đối với GVCM*) khi tham gia phong trào do trường, thị xã phát động ...

4. Tập thể lao động tiên tiến

Xét một lần vào cuối năm học, đạt các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1, Điều 28, Luật thi đua khen thưởng và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành vượt mức nhiệm vụ, kế hoạch công tác được giao với năng suất chất lượng cao, vượt mức kế hoạch đề ra.
- b) Có trên 50% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; không có đơn thư, khiếu kiện trái với quy định của pháp luật.
- c) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tham gia tích cực vào các hoạt động của nhà trường, công đoàn.
- d) Phải là tập thể tiêu biểu, được nhân dân và lãnh đạo cấp trên tín nhiệm.

5. Tập thể lao động xuất sắc

Xét một lần vào cuối năm học và phải đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 điều 27 Luật thi đua khen thưởng và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;
- đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

6. Lớp tiên tiến xuất sắc và cá nhân học sinh

1. Đạt danh hiệu Lớp xuất sắc cuối năm học.
2. Cá nhân học sinh: Học sinh đạt thành tích cuối năm học theo Thông tư 27/2020/BGD quy định đánh giá học sinh lớp 1-2,3. Học sinh đạt giải trong các hội thi do đơn vị và ngành phát động.

7. Khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, đoàn viên đạt thành tích trong các đợt thi đua, hội thi giao lưu do nhà trường, công đoàn, ngành phát động.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, nội quy, quy định của nhà trường, của ngành.

- b) Có tham gia đăng ký thi đua khi đơn vị tổ chức phát động.
- c) Đạt kết quả cao trong các đợt thi đua, hội thi do nhà trường, công đoàn, ngành phát động (đạt từ giải ba trở lên trong các hội thi hoặc xếp loại Xuất sắc theo các tiêu chuẩn thi đua).

Điều 6. Các hình thức khen thưởng

1. Giấy khen của UBND thị xã hoặc giấy khen của Giám đốc sở GD&ĐT

Lựa chọn một số cá nhân tiêu biểu trong những cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học nhưng chưa đủ điều kiện đề nghị UBND tỉnh khen thưởng.

Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học nhưng chưa đủ điều kiện đề nghị UBND tỉnh khen thưởng.

Mỗi cá nhân chỉ đề nghị một cấp khen thưởng.

2. Điều kiện xét tặng Bằng khen của Bộ, Ban, Ngành, Tỉnh

Điểm d khoản 1 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một trong các tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh cho cá nhân: “Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;” Theo quy định trên sẽ có 3 trường hợp đủ điều kiện đề nghị tặng bằng khen Bộ, Tỉnh. Cụ thể như sau:

** Trường hợp 1:* BẰNG KHEN BỘ, TỈNH= 2 lần liên tục CSTĐCS(1)

Cá nhân đạt danh hiệu CSTĐCS xét theo tiêu chuẩn lao động tiên tiến
+ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (CSTĐCS1) 2 lần liên tục thì được đề nghị xét tặng BK Bộ, Tỉnh:

** Trường hợp 2:* BK BỘ, TỈNH=2 lần liên tục CSTĐCS(2) + 2 SKKN (không phải 2 skkn đã dùng để công nhận CSTĐCS)

Cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở xét theo tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ, có sáng kiến hoặc có đề tài khoa học được công nhận áp dụng hiệu quả hoặc có khả năng nhân rộng (CSTĐCS2) thì 02 sáng kiến đã được sử dụng làm điều kiện xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở sẽ không được tiếp tục sử dụng để xét Bằng khen. Cá nhân đề nghị xét tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh cần thêm 2 sáng kiến nữa mới đủ điều kiện theo quy định tại Công văn 5007/BNV-TĐKT năm 2023 của Bộ Nội vụ :

** Trường hợp 3:* BK BỘ, TỈNH=2 lần liên tục HTXS NV+ 2 SKKN (Dành cho trường hợp cá nhân HTXS NV nhưng không phải CSTĐCS)

Cá nhân đủ tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (không phải là CSTĐCS) thì phải có 02 sáng kiến/đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và

công nghệ được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở/nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở mới đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh.

3. Điều kiện xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Trường hợp lấy Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm tiêu chuẩn đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho cá nhân, tập thể thì Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ là điều kiện cần, còn điều kiện đủ thì đã có quy định cụ thể tại Điều 73 Luật Thi đua, khen thưởng (cá nhân phải có thêm điều kiện liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; tập thể phải có thêm điều kiện liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 02 lần được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh).

4. Điều kiện xét được tặng Huân chương Lao động hạng Ba

Điểm e, khoản 1, Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 về tiêu chuẩn tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho cá nhân, quy định: “Đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ 01 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

**** Chỉ xét thi đua với cá nhân công tác trên 06 tháng***

Tại điểm d khoản 5 Điều 1 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP quy định: “Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng”.

* Không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được: Để đảm bảo khen thưởng không tràn lan, trùng thành tích tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một trong những nguyên tắc khen thưởng là: “...không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được”

* Quy định về sáng kiến kinh nghiệm làm điều kiện xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định tại Công văn 5007/BNV-TĐKT năm 2023 của Bộ Nội vụ: “Một sáng kiến chỉ được sử dụng một lần khi làm tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng, sáng kiến đã sử dụng khi xét danh hiệu thi đua thì không được dùng trong xét hình thức khen thưởng và ngược lại. Không dùng một sáng kiến để xét nhiều hình thức khen thưởng”

Điều 5. Cách tính điểm và xếp hạng thi đua

Tổ chuyên môn họp bình xét theo học kì và các đợt thi đua cao điểm. Cách tính điểm như sau:

Tùy theo chức năng nhiệm vụ được phân công thực hiện theo biểu điểm quy định được tính như sau: Điểm bình quân hàng tháng = (Tổng số điểm các tiêu chí của từng người + điểm thưởng (nếu có) – điểm trừ)/tổng số tiêu chí.

Xét thưởng năm học 2024-2025: Tổng điểm của ba nội dung: 100 điểm

(1). Chuẩn nghề nghiệp GVTH: 25 điểm

(2). Đánh giá viên chức: 25 điểm

(3). Đánh giá thi đua kì 1 năm học 2024 - 2025: 50 điểm

Xét khen thưởng:

+ Xếp loại A: Từ 80 đến 100 điểm

+ Xếp loại B: Từ 60 đến 79 điểm (tiền thưởng bằng 80% loại A)

+ Xếp loại C: Từ 50 đến 59 điểm (tiền thưởng bằng 60% loại A)

Các trường hợp đặc biệt

Không xét thi đua các trường hợp vi phạm dạy thêm học thêm bị cấp trên nhắc nhở hoặc phụ huynh phản ánh làm ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường; vi phạm đạo đức nhà giáo; để xảy ra những vụ việc nghiêm trọng ảnh hưởng đến danh dự của học sinh, đồng nghiệp, nhà trường. Vi phạm về pháp luật.

Ban Thi đua có thể xem xét và nâng xếp loại thi đua đối với trường hợp sau:

+ Đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã, cấp tỉnh.

+ Có học sinh NK, học sinh đạt giải các cuộc thi cấp thị xã, cấp tỉnh cấp quốc gia.

+ Có sáng kiến, kinh nghiệm, giải pháp hoặc đồ dùng, dụng cụ dạy học đạt giải tỉnh.

+ Có thành tích vượt trội trong công tác giảng dạy và chủ nhiệm, công tác giáo dục nhà trường.

+ Có nhiều công hiến trong các hoạt động của nhà trường để xây dựng tập thể vững mạnh.

(Có phụ lục 2 kèm theo)

Chương III

HỘI ĐỒNG, TRÌNH TỰ

1. Thành phần

- Hội đồng thi đua đơn vị Căn cứ Điều 12 Điều lệ trường Tiểu học Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo bao gồm chủ tịch, phó chủ tịch, thư ký và các thành viên. Hiệu trưởng là

chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng. Các thành viên của hội đồng bao gồm: phó hiệu trưởng, đại diện cấp ủy Đảng Cộng sản Việt Nam, chủ tịch Công đoàn, bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng phụ trách Đội, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng, đại diện giáo viên. Số lượng thành viên trong Hội đồng thi đua khen thưởng là số lẻ.

- Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng là Hiệu trưởng; Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Công đoàn.

2. Trách nhiệm của Hội đồng

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị chịu trách nhiệm về việc thẩm định thành tích của các tập thể và cá nhân trong đơn vị khi đề nghị xét khen thưởng lên Hội đồng TĐKT cấp trên

- Khi họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường ghi biên bản đầy đủ nội dung, ý kiến của các thành viên Hội đồng và kết luận của Chủ tịch Hội đồng TĐ-KT đơn vị.

3. Trình tự tiến hành các bước bình xét thi đua, khen thưởng

- *Bước 1:* Họp bình xét trong Tổ (*tổ Chuyên môn, tổ Văn phòng*)

Bình xét thi đua theo nguyên tắc chọn ra các cá nhân thực sự tiêu biểu, suất sắc đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng đơn vị theo trình tự:

+ Đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ năm học (theo Chương I, điều 5 của Quy chế), lập danh sách theo thứ tự. Xác định những cá nhân không thuộc diện bình bầu các danh hiệu thi đua khen thưởng.

- *Bước 2:* Họp Hội đồng TĐ-KT đơn vị;

Sau khi có kết quả bình xét tại các Tổ, Hội đồng TĐ-KT tiến hành họp xét trên cơ sở kết quả của Tổ và tiến hành bỏ phiếu kín, sắp xếp những cá nhân đủ tiêu chuẩn và thực sự tiêu biểu, ở vị trí từ cao đến thấp.

- *Bước 3:* Họp Hội đồng trường, thông qua kết quả bình bầu.

Các cuộc họp bình bầu từ cấp Tổ trở lên đều phải ghi vào biên bản, Hội đồng TĐKT, Hội đồng trường: Nhất trí theo tỷ lệ % và toàn bộ những ý kiến chưa thống nhất. (*Chỉ bầu lại khi 1 cá nhân nào đó không được sự nhất trí từ 50% trở lên của thành viên trong Tổ, Hội đồng, ..., khi đó toàn thể Tổ, Hội đồng, ... đều bỏ phiếu kín cho 1 cá nhân đó để sắp xếp lại vị thứ, có thể biểu quyết bằng công khai trực tiếp*)

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện theo quy chế này.
2. Quy chế này chỉ được sửa đổi, bổ sung khi được 2/3 số thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng của nhà trường tán thành và ít nhất 2/3 cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nhất trí.
3. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày kí./.

**TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHỦ TỊCH HĐTD-HIỆU TRƯỞNG**



Đỗ Thị Lan

PHỤ LỤC 1

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI HÀNG TUẦN VÀ DANH HIỆU LỚP XUẤT SẮC, LỚP TIÊN TIẾN NĂM HỌC 2024–2025

1. Thẻ dực, chào cờ (10đ):
 - + Xếp hàng chậm, nói chuyện trong giờ chào cờ, thẻ dực: Trừ 0,5 điểm/1 học sinh.
 - + Hát quốc ca nhỏ (hoặc không hát): Trừ 0,5 điểm/1 học sinh.
 - + Lớp có học sinh không xuống tập thẻ dực (không có lý do chính đáng): Trừ 1 điểm/1 học sinh.
 - + Học sinh tập thẻ dực không nghiêm túc: Trừ 0,5 điểm/1 học sinh.
2. Nề nếp (Đầu giờ – Giữa giờ - Cuối giờ) (10đ):
 - + Học sinh đi học muộn: 01 học sinh muộn trừ 0,5đ.
 - + Học sinh nghỉ học không lý do: trừ 1 điểm/ 1 học sinh, nghỉ học có lý do trừ 0,25đ/1 học sinh (trừ lý do dịch bệnh).
 - + Học sinh đứng lên, đi lại tự do hoặc nói chuyện riêng trong lớp, không truy bài (trừ cán bộ lớp đứng lên đi kiểm tra bài tập của các bạn): mỗi học sinh trừ 0,5 điểm.
 - + Học sinh tự ý chạy ra ngoài lớp (trừ 0,5đ/1hs), gây mất trật tự ảnh hưởng lớp bên cạnh: (trừ 01đ/1 học sinh)
3. Xếp hàng Ra về, thực hiện ATGT, Hoạt động Đội: (10đ)
 - Học sinh phá hàng, không đi theo hàng: Trừ 0,5 điểm/ 1 học sinh.
 - Học sinh để bố mẹ vào đón trong cổng trường, không đúng nơi qui định: Trừ 0,5 điểm/ 1 học sinh.
 - Lớp không xếp hàng, không đi theo hàng: Trừ 1 điểm/lớp.
 - Học sinh vi phạm ATGT: Không xếp loại lớp trong tuần, cuối học kì trừ một bậc thi đua của học sinh và không khen thưởng.
 - Không thực hiện các hoạt động của Đội triển khai theo đúng thời gian: Trừ một bậc thi đua của lớp trong tuần.
4. Vệ sinh và thực hiện bảo vệ của công. (Trước, Trong, Sau giờ học) (10đ):
 - + Vệ sinh lớp bản, còn rác trong lớp, ngoài hành lang, thùng rác bản, sắp xếp đồ đạc trong lớp không gọn gàng, bàn ghế không ngay ngắn, thẳng hàng, lớp xuống chào cờ không tắt điện, để ghế chào cờ và biển lớp không đúng quy định: mỗi lỗi trừ 0,5 điểm/ lớp.
 - + Học sinh vứt rác không đúng nơi qui định (lớp học, hành lang, sân trường, cửa sổ, bẻ cây, hái hoa, vẽ bẩn lên bàn ghế, tường, bảng lớp trừ 0,5 điểm/1 học sinh).
 - + Học sinh đu, trèo lên thành ghế đá, cổng trường, bờ rào, đu, trèo cây xanh, đá chai trong sân trường, đi vệ sinh không dội nước, xâm phạm lấy tài sản của các lớp khác. Mỗi lỗi trừ 0,5 điểm/1 học sinh.

+ Không giữ gìn khu vui vận động, khu đọc sách cầu thang, thư viện : trừ 2 điểm /1 lớp

* Tiêu chí xếp loại như sau: Xếp theo thứ tự theo điểm từ cao đến thấp.

- Lớp không có học sinh vi phạm ATGT. (Vi phạm ATGT không xếp loại).

- Chấp hành tốt nề nếp và tham gia đầy đủ các hoạt động của liên đội và nhà trường đề ra.

- Tích cực và thực hiện tốt các phong trào: “Đọc và làm theo báo Đội”, “Kế hoạch nhỏ”, vòng tay nhân ái, từ thiện, nhân đạo,...

* Tiêu chí đạt lớp xuất sắc: (không quá 30% số lớp)

PHỤ LỤC 2

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THI ĐUA ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN

(Xét tiền thưởng từ nguồn ngân sách năm 2024)

1. Từ tháng 1 đến hết tháng 5 năm 2024 xét kết quả Chuẩn nghề nghiệp GVTH và đánh giá viên chức năm học 2023 – 2024.

Chuẩn nghề nghiệp GVTH				Đánh giá viên chức			
Xuất sắc	Khá		Không XL	Hoàn thành XSNV	Hoàn thành tốt NV	Hoàn thành NV	Không HTNV
25 điểm	m		0 điểm	25 điểm	20 điểm	15 điểm	0 điểm

2. Từ tháng 6 đến hết tháng 12 năm 2024, xét đánh giá học kì 1 năm học 2024 - 2025: 50 điểm

- Từ 40 điểm - 50 điểm: Xếp loại Xuất sắc
- Từ 30 điểm trở lên: Xếp loại Khá
- Từ 20 điểm trở lên: Xếp loại đạt yêu cầu
- Dưới 20 điểm: Không xếp loại

(có đánh giá chi tiết các tiêu chí kèm theo).

3. Xét thưởng năm 2025: Tổng điểm của ba nội dung: 100 điểm

(1). Chuẩn nghề nghiệp GVTH: 25 điểm

(2). Đánh giá viên chức: 25 điểm

(3). Đánh giá thi đua kì 1 năm học 2024 - 2025: 50 điểm

* Xét khen thưởng:

+ Xếp loại A: Từ 80 đến 100 điểm

+ Xếp loại B: Từ 60 đến 79 điểm (tiền thưởng bằng 80% loại A)

+ Xếp loại C: Từ 50 đến 59 điểm (tiền thưởng bằng 60% loại A)

4. Không xếp loại khen thưởng năm học 2024-2025 nếu vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Không soạn giáo án khi lên lớp hoặc tự ý bỏ tiết, bỏ giờ .

- Để xảy ra sự việc nghiêm trọng về không đảm bảo an toàn học sinh hoặc xúc phạm học sinh; đánh giá sai kết quả học tập của học sinh; nghỉ làm không lý do.

- Vi phạm quy định dạy thêm; thu tiền của học sinh sai quy định của nhà trường. Gian lận trong khi coi và chấm, đánh giá học sinh.

- Nghỉ tự túc, nghỉ ốm 40 ngày trở lên.

- Công tác trong ngành dưới 6 tháng kể từ ngày kí hợp đồng lao động. (Trường hợp GV nghỉ thai sản; nghỉ đi học nâng cao trình độ được tham gia đánh giá xếp loại. Không xét khen thưởng từ quỹ ngân sách đối với giáo viên, nhân viên hợp đồng trường).

PHỤ LỤC 3

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THI ĐUA HỌC NĂM HỌC 2024 - 2025

Họ và tên GV:

Công việc được giao:.....

Tiêu chuẩn	Tiêu chí đánh giá	Điểm		
		Mức	Tự nhận	Tổ chấm điểm
1/ Chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước, nội quy nhà trường (10 điểm)	1. Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Có quan điểm, lập trường chính trị vững vàng	1 điểm
	2. Thực hiện Đến sớm 10 phút; vào lớp, tan học đúng giờ	1 điểm
	3. Không làm việc riêng trong giờ dạy.	1 điểm
	4. Không nói chuyện trong giờ họp, giờ chào cờ:	1 điểm
	5. Mặc trang phục đúng quy định trong giờ chào cờ và làm việc hàng ngày	1 điểm
	6. Thực hiện đúng luật giao thông:	1 điểm
	7. Phục tùng nghiêm túc sự phân công nhiệm vụ đúng pháp luật và đúng quy định; không tự ý nhờ đồng nghiệp làm hộ các việc nhà trường giao.	1 điểm
	8. Có ý thức xây dựng đội ngũ tốt, đặt quyền lợi của tập thể lên trên quyền lợi của cá nhân.Đấu tranh phê và tự phê tốt, đúng lúc đúng chỗ, đúng cấp quản lý:	1 điểm
	9. Có ý thức tiết kiệm điện, nước	1 điểm
	10. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo, nộp hồ sơ giáo án đúng quy định	1 điểm

2/ Kết quả công tác	<p>1. Bài soạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% bài soạn giáo án tốt: 7 điểm - 100% bài soạn đạt loại khá: 4 điểm. - 100% bài soạn ĐYC: 1 điểm <p>Trường hợp bài soạn đạt 1/2 số bài soạn là tốt hoặc khá</p>	7 điểm
---------------------	---	--------	-------	-------

(40 điểm)	trở lên sẽ trừ 1/2 số điểm mỗi khung xếp loại.			
	<p>2. Các tiết thao giảng, dự giờ kiểm tra</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các tiết 100% xếp loại tốt: 10 điểm. - Các tiết 100% xếp loại khá: 7 điểm. - Các tiết 100% xếp loại ĐYC: 5 điểm. <p>Trường hợp các tiết dạy đạt 1/2 số tiết là tốt hoặc khá trở lên sẽ trừ 1/2 số điểm mỗi khung xếp loại.</p>	10 điểm
	<p>3. Hồ sơ chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ xếp loại tốt: 6 điểm - Hồ sơ xếp loại khá: 4 điểm. - Hồ sơ xếp loại đạt yêu cầu: 2 điểm <p>Trường hợp các hồ sơ đạt 1/2 số hồ sơ là tốt hoặc khá trở lên sẽ trừ 1/2 số điểm mỗi khung xếp loại.</p>	6 điểm	
	<p>4. Thực hiện đánh giá học sinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấm bài kiểm tra định kì đảm bảo chính xác, đúng biểu điểm, không vi phạm quy chế: 2 điểm - Đánh giá nhận xét thường xuyên trong vở HS theo đúng quy định của thông tư : 1 điểm 	3 điểm	

<p>5. Công tác chủ nhiệm:</p> <p>1/ Tạo được uy tín trong phụ huynh, đồng nghiệp và học sinh: 2 điểm. (Thực hiện chưa đúng nội dung giáo dục phạt HS; Trù dập HS; không quan tâm giúp đỡ HS, thiếu tinh thần trách nhiệm; phụ huynh phản ánh sự việc giáo viên làm chưa tốt về công tác chủ nhiệm): trừ 3 điểm</p>	<p>8 điểm 4 điểm</p>	<p>.....</p>	<p>.....</p>
<p>2/ HS thực hiện đúng quy định ATGT: 2 điểm</p>	<p>2 điểm</p>	<p>.....</p>	<p>.....</p>
<p>3/ HS thực hiện bảo vệ của công (tiết kiệm điện, nước, đóng cửa sổ lớp học trước khi về, giữ gìn bàn ghế, đồ dùng, thiết bị trong lớp học và các khu vực công cộng của trường): 2 điểm</p>	<p>2 điểm</p>	<p>.....</p>	<p>.....</p>

	<p>6. Công tác bồi dưỡng chuyên môn</p> <p>- Kết quả bồi dưỡng thường xuyên đạt loại Giỏi: 5 điểm; - Khá: 4 điểm</p> <p>- Trung bình: 2 điểm</p>	<p>6 điểm 5 điểm</p>	<p>.....</p>	<p>.....</p>
	<p>- Công tác tự học, tự bồi dưỡng có tiến bộ được đồng nghiệp đánh giá cao, đảm bảo số tiết tự học và dự giờ tối thiểu/kì: 2 điểm</p>	<p>1 điểm</p>	<p>.....</p>	<p>.....</p>
<p>Tổng điểm</p>		<p>50 điểm</p>	<p>.....</p>	<p>.....</p>

Đối với GV bộ môn:

Chấp hành chế độ chính sách: 14 điểm; Tăng 1 điểm ở mục 2;3;5;10, mỗi mục tăng 1 điểm.

Cộng điểm trường hợp sau:

GV tham gia đạt giải GVG cấp thị xã, cấp tỉnh: cộng: 5 điểm;

Giáo viên bồi dưỡng học sinh dự thi HNK; TDTT cấp thị xã đạt giải cộng: 5 điểm

Điểm cộng khuyến khích của giáo viên:điểm. Tổng điểm xét thi đua:..... điểm

Tổ trưởng

Giáo viên

